

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10/12/2021

V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Sỹ Quang

Ông Phạm Công Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/8/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Mạc Thị Hồng N, sinh ngày 02/7/1991.

Địa chỉ: KDC T, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Wu Song L, sinh ngày 21/11/1981.

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: Tầng 5-1, Số 101, phố A1, cụm 4, phường A1, Quận U, thành phố B, Đài Loan (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Mạc Thị Hồng N trình bày: Chị có thời gian lao động tại Đài Loan và quen biết anh Wu Song L, hai bên chung sống cùng nhau một thời gian ở Đài Loan. Tháng 7/2015 chị về Việt Nam, tháng 10/2015 anh Wu Song L sang Việt Nam, cả hai làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 21/10/2015. Sau khi đăng ký kết hôn, anh Wu Song L ở lại Việt Nam 1 tuần thì quay về Đài Loan. Đến khi chị sinh con được 1 thời gian thì tháng 12/2016 anh Wu Song L sang Việt Nam thăm mẹ con chị một lần. Sau đó anh Wu Song L không sang Việt

Nam nữa. Chị đã hai lần phỏng vấn đề sang đoàn tụ với chồng nhưng không được. Từ năm 2018 vợ chồng chị không còn liên lạc, anh Wu Song L cũng không có ý định sang Việt Nam để đoàn tụ với vợ con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Wu Song L có một con chung là Ngô Quang H, sinh ngày 25/3/2016, hiện cháu đang ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, tự nguyện không yêu cầu anh Wu Song L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc nên chị N đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị N và anh Wu Song L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị N được ly hôn anh Wu Song L. Về con chung, giao cháu Ngô Quang H, sinh ngày 25/3/2016 cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Wu Song L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị N cung cấp địa chỉ của anh Wu Song L tại: Tầng 5-1, Số 101, phố A1, cụm 4, phường A1, Quận U, thành phố B, Đài Loan. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ủy thác tư pháp cho Bộ tư pháp để thực hiện tổng đạt theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 08/3/2021 Tòa án đã nhận được công văn số 263/CH-BTP ngày 18/02/2021 của Bộ Tư Pháp, thể hiện đã gửi hồ sơ ủy thác cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp. Tuy nhiên đến ngày xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương không nhận được kết quả ủy thác tư pháp. Ngày 23/8/2021 Tòa án đã có công văn số 22/TTTPDS-TA26 V/v tương trợ tư pháp gửi Bộ Tư Pháp hỏi kết quả ủy thác tư pháp. Ngày 05/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã nhận được công văn số 1646/BTP-PLQT ngày 14/6/2021 của Bộ tư pháp thể hiện về việc Bộ tư pháp đã nhận được văn bản trả lời của Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo về việc cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan không thực hiện được ủy thác tư pháp do địa chỉ không chính xác. Chị N xác định chị không có địa chỉ nào khác của anh Wu Song L. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông

tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và công thông tin điện tử của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc. Tuy nhiên hết thời hạn 1 tháng anh Wu Song L vẫn không có văn bản trình bày ý kiến. Trong quá trình giải quyết vụ án chị N có quan điểm xin được xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt chị N và anh Wu Song L.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Mạc Thị Hồng N và anh Wu Song L tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 21/10/2015, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn anh Wu Song L ở Đài Loan, còn chị N ở Việt Nam sinh con. Anh Wu Song L có sang Việt Nam thăm chị 2 lần. Do chị N không làm được thủ tục sang đoàn tụ với anh Wu Song L nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Từ năm 2018 vợ chồng chấm dứt liên lạc với nhau. Anh Wu Song L cũng không có ý định sang Việt Nam. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị được giải quyết ly hôn. Xét thấy giữa chị N và anh Wu Song L hiện mỗi người sống một nơi, không có khả năng đoàn tụ và không còn quan tâm đến nhau. Do vậy có thể nói mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N.

- *Về con chung*: Chị Mạc Thị Hồng N và anh Wu Song L có một con chung là cháu Ngô Quang H, sinh ngày 25/3/2016, hiện tại cháu Hữu đang ở với chị N. Ly hôn chị N có nguyện vọng được nuôi con, tự nguyện không yêu cầu anh Wu Song L phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Xét thực tế, cháu Hữu đang sinh sống cùng chị N, cháu có sức khỏe tốt và cuộc sống ổn định. Do vậy cần tiếp tục giao cháu Hữu cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Wu Song L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị N xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí ủy thác: Chị N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mạc Thị Hồng N được ly hôn anh Wu Song L.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Ngô Quang H, sinh ngày 25/3/2016 cho chị Mạc Thị Hồng N chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng

thành (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Wu Song L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Mạc Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005702 ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị N đã nộp đủ án phí.

Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Mạc Thị Hồng N phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005722 ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Mạc Thị Hồng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Wu Song L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Hải Dương
- UBND phường A
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền